

DOLFENAL Viên bao phim
Hộp 25 vỉ x 4 viên

11/2025

BXVIE0453100FL-02

HD Exp:
NSX Mfg:
Số lô SX Lot #:

- ĐAU NỨA ĐẦU • ĐAU DO CHẠM THỦNG
- ĐAU BỊNG KINH • ĐAU RĂNG

Acid Mefenamic 500 mg

DOLFENAL®

Hộp 25 vỉ x 4 viên bao phim



DOLFENAL®

Mefenamic Acid 500 mg

- MIGRAINE
- MENSTRUAL CRAMPS
- DENTAL PAIN
- TRAUMATIC PAIN

Manufactured by UNITED INTERNATIONAL PHARMA CO., LTD.
WHO-GMP, GLP, GSP
No.16 VSIP II, Street No.7, Vietnam-Singapore II Industrial Park,
Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam Tel: 08-39621000
Registered trademark of United Laboratories, Inc.



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 01/09/16

DOLFENAL®

INDICATIONS

Dolfenal (mefenamic acid) is indicated in the relief of mild to moderately severe somatic and neuritic pains, headache, migraine, traumatic pain, postpartum pain, postoperative pain, dental pain, and in pain and fever following various inflammatory conditions, dysmenorrhea, and in menorrhagia accompanied by spasm or hypogastric pain.

DOSAGE AND INSTRUCTION FOR USE

Use for children over 12 years old and adults
Dolfenal 500 mg - One tablet, three times a day. Preferably taken with food or as prescribed by the physician. Treatment should not be continued for more than seven days.

Contraindications and other information, please refer to the package insert.

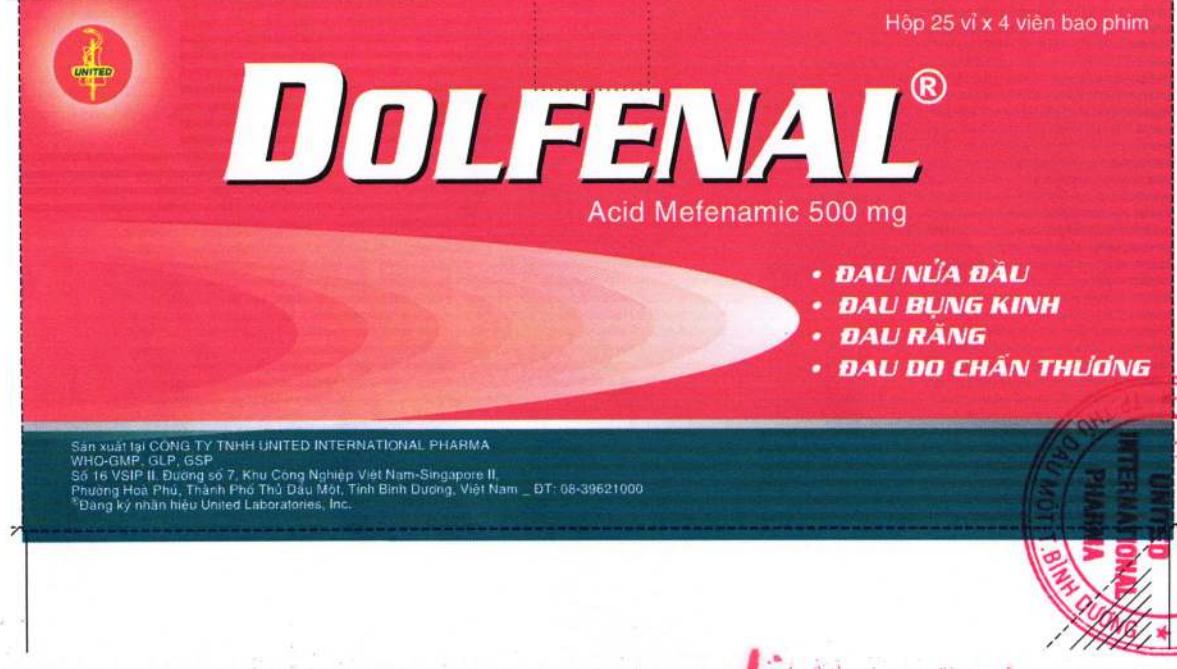
Store at temperatures not exceeding 30°C.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY
BEFORE USE**



8 936022 470182

DOLFENAL Viên bao phim
Hộp 25 vỉ x 4 viên



DOLFENAL Viên bao phim Foil



Tất cả thông tin về số lô SX, hạn dùng sẽ được in phun hoặc dập nổi trong quá trình sản xuất theo thông tư hướng dẫn ghi nhãn thuốc số 04/2008/TT-BYT ngày 12 tháng 05 năm 2008

DOLFENAL®
Acid Mefenamic 500 mg
Viên bao phim

GÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
TP THỦ ĐẦU MỘT - TỈNH BÌNH DƯƠNG *

THÀNH PHẦN
Mỗi viên bao phim chứa:
Acid Mefenamic.....500 mg
Tá dược: Lactose Monohydrat, Calci Phosphat dibasic khan, Hydroxypropylcellulose, Sodium Starch Glycolate, Magnesi Stearat, Opadry vừa đủ.

MÔ TẢ
Dolfenal (acid mefenamic), dẫn xuất của acid anthranilic, là một chất kháng viêm không steroid. Chất này tương tự natri meclofenamat về mặt cấu trúc và được lý.
Dolfenal (acid mefenamic) có tác dụng hạ nhiệt, giảm đau, kháng viêm, chủ yếu là do ức chế sự tổng hợp prostaglandin. Giống như những thuốc kháng viêm không steroid khác, Dolfenal (acid mefenamic) ức chế sự tổng hợp prostaglandin trong mô cơ thể bằng cách ức chế enzyme cyclooxygenase, một enzyme xúc tác sự tạo thành các chất tiền prostaglandin (endoperoxid) từ acid arachidonic. Khác với các chất kháng viêm không steroid khác, nhóm fenamate gồm cả Dolfenal (acid mefenamic) cạnh tranh với prostaglandin để gắn kết với các thụ thể của prostaglandin, vì vậy chế ngự mạnh mẽ cả các prostaglandin đã được tạo thành.

Tác dụng kháng viêm
Tác dụng kháng viêm của Dolfenal (acid mefenamic) có được do ức chế sự tổng hợp và phóng thích prostaglandin trong quá trình viêm.

Tác dụng giảm đau
Tác dụng giảm đau của Dolfenal (acid mefenamic) có thể do cơ chế trung ương lẫn ngoại vi. Prostaglandin có lẽ làm nhạy cảm các thụ thể tiếp nhận cảm giác đau trước các kích thích cơ học hoặc những chất trung gian hóa học khác (như chất bradykinin, histamin). Tác dụng giảm đau của Dolfenal (acid mefenamic) có được nhờ tác động ức chế sự tổng hợp prostaglandin cũng như ngăn chặn tác động của các prostaglandin đã được tạo thành. Ngoài ra, tác dụng kháng viêm của Dolfenal (acid mefenamic) cũng góp phần vào hiệu quả giảm đau của thuốc.

Tác dụng hạ sốt
Dolfenal (acid mefenamic) làm hạ thân nhiệt bệnh nhân bị sốt. Tác dụng hạ sốt có được do ức chế sự tổng hợp prostaglandin ở hệ thần kinh trung ương (có thể là vùng dưới đồi).

CHỈ ĐỊNH
Dolfenal (acid mefenamic) làm giảm các chứng đau của cơ thể và các chứng đau do thần kinh từ nhẹ đến trung bình, nhức đầu, đau nửa đầu, đau do chấn thương, đau sau sinh, đau sau phẫu thuật, đau răng, đau và sốt theo sau các chứng viêm, đau bụng kinh, chứng rong kinh kèm với đau do co thắt hay đau họng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng cho trẻ em trên 12 tuổi và người lớn
Dolfenal 500 mg – 1 viên/lần, 3 lần/ngày
Nên uống trong bữa ăn hoặc uống theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.
Đợt trị liệu không nên kéo dài quá 7 ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
- Mẫn cảm với acid mefenamic hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

- Suy chức năng gan hoặc thận.

THẬN TRỌNG
Sử dụng thận trọng đối với bệnh nhân bị loét đường tiêu hóa cấp tính.
Ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc: các tác dụng không mong muốn như chóng mặt, buồn ngủ, mỏi mệt và rối loạn thị giác có thể có khi uống các thuốc kháng viêm không steroid. Nếu bị ảnh hưởng, người bệnh không nên lái xe hoặc vận hành máy móc.

PHỤ NỮ CÓ THAI & CHO CON BÚ
Dolfenal (acid mefenamic) chỉ nên dùng cho phụ nữ có thai khi thật cần thiết và có chỉ định của bác sĩ.
Dolfenal (acid mefenamic) được bài tiết qua sữa mẹ. Vì acid mefenamic có thể gây tác dụng phụ trên hệ tim mạch của trẻ nhỏ nhi, nếu cần phải dùng thuốc thì nên ngưng cho con bú.

TÁC DỤNG PHỤ
Cũng như những thuốc kháng viêm không steroid khác, những tác dụng phụ như buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy, đau bụng và khó tiêu; nỗi bẩn, mày đay, nhức đầu, chóng mặt, trầm cảm và giảm bạch cầu thoáng qua có thể xảy ra. Nó cũng có thể gây cơn hen phế quản, buồn ngủ, giảm tiểu cầu, thiếu máu tủy huyết (đôi khi). Với liều cao, thuốc có thể dẫn đến động kinh cơn lớn, do đó nên tránh dùng trong trường hợp động kinh.

Xin thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỆU VÀ CÁCH XỬ TRÍ
Quá liều cấp tính dẫn đến co giật, ói mửa, tiêu chảy. Trong trường hợp này, nên làm rỗng dạ dày bằng cách gây nôn hoặc rửa dạ dày.

TƯƠNG TÁC THUỐC
Dolfenal (acid mefenamic) gia tăng đáp ứng đối với các chất chống đông dạng uống. Các bệnh nhân uống thuốc này đôi khi cho kết quả dương tính khi thử nghiệm bilirubin trong nước tiểu có thể do ảnh hưởng chất chuyển hóa của thuốc lén tiến trình xét nghiệm.

TRÌNH BÀY
Hộp 25 viên x 4 viên bao phim

BẢO QUẢN
Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG
48 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐẾ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ
Sản xuất tại
CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
WHO-GMP, GLP, GSP
Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức
Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
ĐT: 08-39621000
Đăng ký nhãn hiệu: United Laboratories, Inc.



CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng

